

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2021/HS-ST

Ngày: 16 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Căn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thu Hằng.

2. Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế (Địa chỉ: Số 60 đường N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Nhật Q, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: Số 18 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Lô K38 khu quy hoạch B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và bà Võ Thị T, sinh năm 1971; gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai; có vợ Trần Thị Mi N, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2018.

* *Quá trình nhân thân:* Nhỏ ở với gia đình, học hết lớp 08/12 thì nghỉ. Ngày 04/6/2012, bị Công an phường P, thành phố H xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (Quyết định số: 970/QĐ-XPHC). Năm 18 tuổi đi học lái xe rồi làm nghề lái xe cho đến ngày gây án.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/4/2021, sau đó bị khởi tố, chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H cho đến nay, bị cáo có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Võ Thị T, sinh năm 1971; nơi ĐKKHKT: Số 18 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Lô K38 khu quy hoạch B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 31/3/2021, Nguyễn Đức Nhật Q, trú tại: 18 đường B, phường P, thành phố H, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75B1-172.97 (Xe mượn của mẹ là bà Võ Thị T) đến khu vực đường T, phường P, thành phố H gặp một nam thanh niên (Không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) mua 04 (Bốn) viên ma túy, loại hồng phiến với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) nhằm mục đích để sử dụng. Q giấu 04 (Bốn) viên ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe về đến ngã tư đường H - L thuộc địa phận phường P, thành phố H thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thừa Thiên H phát hiện, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức Nhật Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên trái Q đang mặc trên người 01 (Một) gói ni long bên trong có chứa 04 (Bốn) viên nén hình trụ tròn màu đỏ.

*** Vật chứng tạm giữ gồm:**

- 01 (Một) gói ni lông, bên trong chứa 04 (Bốn) viên nén màu đỏ (Sau khi tạm giữ, đã được niêm phong theo quy định);

- 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA, loại TARANIS, biển kiểm soát 75B1-172.97.

* Tại bản kết luận giám định số: 152/GĐ ngày 03/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H, kết luận:

- “04 (Bốn) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (Nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 0,4053g (Không phẩy bốn không năm ba gam) là ma túy, loại Methamphetamine;

- Hoàn lại đối tượng giám định cho cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an thành phố H gồm: 0,2053g (không phẩy hai không năm ba gam) mẫu bột được nghiền từ 04 (Bốn) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

*** Về xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra xác định xe mô tô hiệu HONDA, loại TARANIS, biển kiểm soát 75B1-172.97 thuộc Quyền sở hữu của bà Võ Thị T (Mẹ của Q). Q mượn sử dụng để đi lại, sau đó tàng trữ ma túy thì bà T không biết nên ngày 09/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H trả lại xe mô tô nói trên cho bà T là có căn cứ.

- 0,2053g (Không phẩy hai không năm ba gam) mẫu bột được nghiền từ 04 (Bốn) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và các vật liệu dùng để bao gói,

niêm phong khi gửi giám định (đã được niêm phong theo quy định) đang được tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKS-HS ngày 28-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 01/4/2021.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu HONDA, loại TARANIS, biển kiểm soát 75B1-172.97, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H trả lại cho bà Võ Thị T. Bà T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (Một) gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Điều tra viên Lê N, 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Đức Nhật Q, bắt ngày 31/3/2021”. Đây là chất độc hại, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo; do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/3/2021, tại ngã tư đường H - L thuộc địa phận phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Đức Nhật Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,4053g (Không phải bốn không năm ba gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thừa Thiên H phát hiện, phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì do nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bởi vậy, đối với Nguyễn Đức Nhật Q cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu HONDA, loại TARANIS, biển kiểm soát 75B1-172.97, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H trả lại cho bà Võ Thị T. Bà T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (Một) gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Điều tra viên Lê N, 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Đức Nhật Q, bắt ngày 31/3/2021”. Đây là chất độc hại, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 01/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Điều tra viên Lê N, 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Đức Nhật Q, bắt ngày 31/3/2021”. Vật chứng này thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2021, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Đức Nhật Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cẩn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh T T Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Trọng Cẩn

